

Hưng Yên, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**KẾ HOẠCH ĐIỀU CHUYỂN LỊCH KIỂM TRA & THI LÝ THUYẾT
CÁC HỌC PHẦN TUẦN 46 – 47 - 48 (01/6 - 21/6/2026)**

- Kính gửi:
- Phòng Tổ chức cán bộ;
 - Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục & Khảo thí;
 - Giáo viên chủ nhiệm các lớp;
 - Các Đơn vị giảng dạy liên quan;
 - Các lớp sinh viên.

Thực hiện kế hoạch số 274/KH-YDTB về việc tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp đại học đợt 1 năm 2026, phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo kế hoạch điều chuyển lịch kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần tại phòng test, các tuần 46, 47, 48 như sau:

1. Lịch điều chuyển kiểm tra/thi tuần 46 & 47:

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
1	Sáng thứ 2 (08/6)	XN2A	Giải phẫu bệnh	Ca 1
		Đ.D3A	Điều dưỡng thần kinh	Ca 2
		Y1A	Triết học	Ca 3
		XN2B	Giải phẫu bệnh	Ca 1
		XN1A	Giải phẫu	Ca 2
		Y1G	Triết học	Ca 3
		Y3K (C2)	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ca 1
		Y1Q (C3)	Triết học	Ca 2
2	Chiều thứ 2 (08/6)	YCT1A	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y5C	Truyền nhiễm	Ca 2
		Y3C	Sức khỏe môi trường	Ca 3
		YCT1B	Đề kháng kí chủ	Ca 1

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
		XN3	Sinh học phân tử	Ca 2
		YDP2	Tiết niệu	Ca 1
		XN1B	Giải phẫu	Ca 2
		Đ.D1A	Giải phẫu	Ca 3
		Y4H	Nhi	Ca 1
		XN1A	Giải phẫu	Ca 2
		Đ.D1C	Giải phẫu	Ca 3
3	Sáng thứ 3 (09/6)	Y2B	Da cơ xương khớp	Ca 1
		Y2F	Da cơ xương khớp	Ca 2
		Y1C	Triết học	Ca 3
		Y2C	Da cơ xương khớp	Ca 1
		D4A	Lý thuyết sản xuất thuốc	Ca 2
		Y2D	Da cơ xương khớp	Ca 1
		D4B	Lý thuyết sản xuất thuốc	Ca 2
		Y2E	Da cơ xương khớp	Ca 1
4	Chiều thứ 3 (09/6)	XN3	Huyết học 2	Ca 1
		D4C	Lý thuyết sản xuất thuốc	Ca 2
		Đ.D1B	Giải phẫu	Ca 3
5	Sáng thứ 4 (10/6)	Y1I	Ngoại ngữ	Ca 1
		D2A	Thực vật dược	Ca 2
		Đ.D2C	Quản lý điều dưỡng	Ca 3
		Y1K	Ngoại ngữ	Ca 1
		D2B	Thực vật dược	Ca 2
		Y1B	Triết học	Ca 3
6	Chiều thứ 4 (10/6)	ĐD2A	Điều dưỡng cơ bản 2	Ca 1
		YDP4	Sản	Ca 2
		Y3D	THYK Ngoại	Ca 3

TR
Đ
Y
TH

9

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
		ĐD2B	Điều dưỡng cơ bản 2	Ca 1
		D2C	Thực vật dược	Ca 2
		Y1P	Triết học	Ca 3
		Đ.D3B	Điều dưỡng HSCC	Ca 1
		D2D	Thực vật dược	Ca 2
		DD2D	Quản lý điều dưỡng	Ca 3
7	Sáng thứ 5 (11/6)	DD2C	Điều dưỡng cơ bản 2	Ca 1
		Y2A	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		DD2D	Điều dưỡng cơ bản 2	Ca 1
		Y2B	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		Y1P	Ngoại ngữ	Ca 1
		XN1A	Sinh lý	Ca 2
		Y1K	Triết học	Ca 3
		Y1Q	Ngoại ngữ	Ca 1
		XN1B	Sinh lý	Ca 2
8	Chiều thứ 5 (11/6)	Y4E	Nội	Ca 1
		D3B	Bào chế	Ca 2
		Y1E	Triết học	Ca 3
		Y4G	Sản	Ca 1
		D3A	Bào chế	Ca 2
		Y1F	Triết học	Ca 3
		D4A	Độ ổn định & tuổi thọ thuốc	Ca 1
		Y1H	Triết học	Ca 2
		YCT5	Thuốc YHCT2	Ca 3
		D4B	Độ ổn định & tuổi thọ thuốc	Ca 1
		D4C	Độ ổn định & tuổi thọ thuốc	Ca 2

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
		Y1I	Triết học	Ca 3
9	Sáng thứ 6 (12/6)	Y1G	Ngoại ngữ	Ca 1
		Y2C	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		Y2K	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 3
		Y1H	Ngoại ngữ	Ca 1
		Y2D	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		Y2I	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 3
		Y2E	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 1
		Y2H	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		D2A	Hóa lý dược	Ca 3
		Y2F	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 1
		Y2G	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		D2B	Hóa lý dược	Ca 3
		10	Chiều thứ 6 (12/6)	Y3A
Y3F	Sức khỏe môi trường			Ca 1
D1A	Giải phẫu			Ca 2
D3C	Bào chế			Ca 3
Y3G	Tư tưởng Hồ Chí Minh			Ca 1
D1B	Tư tưởng Hồ Chí Minh			Ca 2
D2D	Hóa lý dược			Ca 3
Y3H	Tư tưởng Hồ Chí Minh			Ca 1
D1C	Tư tưởng Hồ Chí Minh			Ca 2
D2C	Hóa lý dược			Ca 3

2. Lịch điều chuyển kiểm tra, thi tuần 48:

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
1	Sáng thứ 2 (15/6)	D1A	Ngoại ngữ	Test
		D1B	Ngoại ngữ	Ca 1
		XN1A	Kinh tế chính trị	Ca 2
		D1C	Ngoại ngữ	Ca 1
	Chiều thứ 2 (15/6)	XN1B	Giải phẫu	Ca 1
2	Sáng thứ 3 (16/6)	Y3K	Dịch tễ	Ca 1
		Đ.D1A	Vi sinh	Ca 2
		Y3E	Sức khỏe môi trường	Ca 1
		Đ.D1B	Vi sinh	Ca 2
		Đ.D1C	Vi sinh	Ca 1
3	Sáng thứ 4 (17/6)	Y1A	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		XN1A	Giải phẫu	Ca 2
		Y1C	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y1G	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		YDP1	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y3F	Ngoại ngữ	Ca 2
4	Chiều thứ 4 (17/6)	YDP2	Da cơ xương khớp	Ca 1
		YCT1A	Triết học	Ca 2
		Y5B	Phục hồi chức năng	Ca 3
5	Chiều thứ 4 (17/6)	Y1H	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		YCT1B	Triết học	Ca 2
		Y1D	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y4H	Nhà nước pháp luật	Ca 2
		Y1F	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y4G	Ngoại ngữ	Ca 2
6	Sáng thứ 5 (18/6)	Y1Q	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y5G	Y học gia đình	Ca 2

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
		Y3I	Dịch tễ	Ca 1
		XN1B	Kinh tế chính trị	Ca 2
		Y5H	Tâm thần	Ca 3
		Y1B	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		XN2A	Vi sinh	Ca 2
		Y1P	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		XN2B	Vi sinh	Ca 2
7	Chiều thứ 5 (18/6)	Y3C	Sức khỏe môi trường	Ca 1
		YCT3	Nội	Ca 2
		Y4F	Ngoại	Ca 3
		Y1K	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		Y3D	Sức khỏe môi trường	Ca 2
		Y5F	Tai mũi họng	Ca 3
		Y1E	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		YCT4	Chấn thương	Ca 2
		Y5D	Y học cổ truyền	Ca 3
		Y1I	Đề kháng kí chủ	Ca 1
		YDP4	Sản	Ca 2
		Y5E	Mắt	Ca 3
8	Sáng thứ 6 (19/6)	D3A	Dược lý	Ca 1
		YCT2A	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		D1A	Hóa hữu cơ 2	Ca 3
		D3B	Dược lý	Ca 1
		YCT2B	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Ca 2
		D1B	Hóa hữu cơ 2	Ca 3
		D3C	Dược lý	Ca 1
		D1C	Hóa hữu cơ 2	Ca 2
		D4A	Dược lý	Ca 3

TT	Thời gian	Lớp	Học phần	Kế hoạch
		Y5C	Truyền nhiễm	Ca 1
		D4B	Dược lâm sàng	Ca 2
		D4C	Dược lâm sàng	Ca 3
9	Chiều thứ 6 (19/6)	YCT5	Thuốc YHCT2	Ca 1
		Y3B	THYK Nội	Ca 2
		Đ.D3A	Điều dưỡng HSCC	Ca 3
		Y3G	Dịch tễ	Ca 1
		Đ.D1A	Sinh hóa	Ca 2
		YDP5	Lao	Ca 3
		Y3H	Dịch tễ	Ca 1
		Đ.D1B	Sinh hóa	Ca 2
		Y4E	Nhà nước pháp luật	Ca 3
		Y3A	THYK Ngoại	Ca 1
		Đ.D1C	Sinh hóa	Ca 2
		Đ.D3B	Điều dưỡng thần kinh	Ca 3

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: QLĐTĐH.



PGS.TS Ngô Thanh Bình